**ĐÁP ÁN SINH K11 (2016 – 2017)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***CÂU HỎI*** | ***ĐÁP ÁN*** | ***ĐIỂM*** |
| Câu 1: Nêu khái niệm xinap. Trình bày quá trình truyền tin qua xinap | **Khái niệm xináp:** là diện tiếp xúc giữa tế bào thần kinh với tế bào thần kinh, /giữa tế bào thần kinh với các tế bào khác như tế bào cơ, tế bào tuyến.  **Quá trình truyền tin qua xináp**   * Xung thần kinh truyền đến chùy xináp làm thay đổi tính thấm của màng đối với Ca2+/ 🡪 Ca2+ vào chùy xináp * Ca2+ làm bóng chứa chất trung gian hóa học gắn vào màng trước/ và vỡ ra giải phóng axêtincôlin vào khe xináp * Chất trung gian hóa học gắn vào thụ thể trên màng sau/ làm xuất hiện điện thế hoạt động lan truyền đi tiếp. | 0.5  0.5  0.5  0.5 |
| Câu 2:Phân biệt sinh trưởng sơ cấp và sinh trưởng thứ cấp. | * Sinh trưởng sơ cấp: là sinh trưởng của thân và rễ theo chiều dài /do hoạt động của mô phân sinh đỉnh./ Sinh trưởng sơ cấp xảy ra ở cây một lá mầm /và phần non ở cây hai lá mầm. * Sinh trưởng thứ cấp của thân gỗ: là sinh trưởng theo chiều ngang (chu vi) của thân và rễ/ do hoạt động của mô phân sinh bên./ Sinh trưởng thứ cấp xảy ra ở cây hai lá mầm/. Sinh trưởng thứ cấp tạo gỗ lõi, gỗ giác và vỏ. | 1.0  1.0 |
| Câu 3:Nêu khái niệm phát triển ở thực vật. | Phát triển của cơ thể thực vật là toàn bộ những biến đổi diễn ra theo chu trình sống/, gồm 3 quá trình liên quan với nhau: sinh trưởng, /phân hóa /và phát sinh hình thái tạo nên các cơ quan và cơ thể (như rễ thân, lá, hoa quả) | 1.0 |
| Câu 4: Trình bày những nhân tố chi phối sự ra hoa ở thực vật. | 1. Tuổi của cây: Sự ra hoa của thực vật có liên quan đến tuổi của cây, với lượng hoocmôn 2. Nhiệt độ thấp và quang chu kỳ:  * Nhiệt độ thấp: hiện tượng ra hoa của cây phụ thuộc vào nhiệt độ thấp gọi là sự xuân hóa * Quang chu kỳ: sự ra hoa của thực vật phụ thuộc vào tương quan độ dài ngày và đêm gọi là quang chu kỳ * Phitôcrôm: là sắc tố enzim, tác động làm cho hạt nảy mầm, ra hoa và nhiều quá trình sinh lí khác./ Tồn tại 2 dạng: phitôcrôm là sắc tố enzim tồn tại ở 2 dạng: * P660 (Pđ) hấp thụ ánh sáng đỏ (bước sóng 660nm)/ * P730 (Pđx) hấp thụ ánh sáng đỏ xa (730nm)  1. Hoocmôn ra hoa: ở điều kiện quang chu kì thích hợp, trong lá hình thành hoocmôn ra hoa/ di chuyển vào đỉnh sinh trưởng của thân làm cây ra hoa | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.5 |
| Câu 5:Trình bày các kiểu phát triển qua biến thái ở động vật. Nêu ví dụ. | 1. Phát triển qua biến thái hoàn toàn   * Là kiểu phát tiển ấu trùng có hình dạng, cấu tạo, sinh lí rất khác con truỏng thành,/ trải qua giai đoạn trung gian/ ấu trùng biến đổi thành con trưởng thành * Đại diện: ếch nhái, sâu, muỗi,…   2. Phát triển qua biến thái không hoàn toàn   * Là kiểu phát triển mà ấu trùng phát triển chưa hoàn thiện,/ trải qua nhiều lần lột xác/ ấu trung biến đổi thành con trưởng thành * Đại diện: châu chấu, cào cào,… | 0.75  0.25  0.75  0.25 |
| Câu 6: Ếch phát triển qua biến thái hoàn toàn hay không hoàn toàn? Vì sao? | Ếch trải qua biến thái hoàn toàn /  Vì nòng nọc có hình thái, cấu tạo, sinh lí rất khác con ếch trưởng thành. (nòng nọc có đuôi còn ếch thì không có, ếch có chân còn nòng nọc thì không có, nòng nọc thở bằng mang còn ếch thở bằng phổi và da) | 0.25  0,75 |